

**HTÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64 /2022/HNGĐ-ST

Ngày 16 - 9 - 2022

V/v: *Ly hôn, con chung*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Quốc Trung;

2. Ông Nguyễn Văn Đại.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đức Định - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 105/2022/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 05 năm 2022 về việc "Ly hôn, con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXX - ST ngày 12 tháng 8 năm 2022, Quyết định phiên tòa số 34/2022/QĐST- HNGĐ ngày 30/8/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1973; trú tại Tổ 2B, phường Đ, thành phố Y B, tỉnh Yên Bái; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1976; trú tại Tổ 12, thị trấn Y B, huyện Y B, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện đến Tòa án ngày 27-05-2022 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là anh Nguyễn Mạnh H trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Đinh Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 11 năm 2000 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y B, huyện Y B, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, bình thường, sinh được hai người con. Đến đầu năm 2018 thì vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống thường ngày,*

nguyên nhân do chị H vay tiền về làm gì, chị H không nói cho tôi biết; khi mọi người đến đòi nợ nhiều lần, tôi khuyên bảo nhưng chị H không nghe mà vẫn tái diễn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị H đã sống ly thân với tôi từ năm 2018, không ai quan tâm đến ai. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn chị H. *Về con chung*: Tôi và chị H có hai con chung là Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 02/6/2001, đã trưởng thành, có cuộc sống riêng nên không yêu cầu giải quyết; con thứ hai là Nguyễn Minh H, sinh ngày 22/10/2015 (ở chị H từ năm 2018), khi ly hôn tôi để chị H trực tiếp nuôi cháu Hoàng, tôi không cấp dưỡng nuôi con. *Về tài sản chung, nợ chung*: Tôi không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị Đinh Thị H được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt, không có lý do.

Bà Trần Thị M (mẹ đẻ chị H), trú tại Tổ 12, thị trấn Y B, huyện Y B, tỉnh Yên Bái, trình bày: Chị Đinh Thị H đi làm ăn ở đâu, gia đình bà không biết nhưng chị H vẫn liên lạc về nhà, cháu Nguyễn Minh H đang ở cùng chị Đinh Thị H.

-Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được bảo đảm đúng quy định của pháp luật, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 và Điều 273, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xử cho anh Nguyễn Mạnh H được ly hôn chị Đinh Thị H; giao cháu Nguyễn Minh Hoàng cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Mạnh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đinh Thị H có hộ khẩu thường trú tại Tổ 12, thị trấn Y B, huyện Y B, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Mạnh H thuộc

thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Đinh Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã động viên, phân tích để anh H về đoàn tụ với chị H cùng nhau nuôi dạy con chung, nhưng anh H kiên quyết xin ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không bảo ban được nhau, không có tiếng nói chung, đã sống ly thân từ năm 2018, không còn quan tâm đến nhau. Xét tình trạng vợ chồng giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Đinh Thị H đã trầm trọng, yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Mạnh H là có căn cứ theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nên cần chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung:

Cháu Nguyễn Thị Thu H đã trưởng thành, anh H không yêu cầu giải quyết việc nuôi cháu Hà nên không xét;

Đối với cháu Nguyễn Minh Hg đã ở cùng chị Đinh Thị H từ khi anh H, chị H sống ly thân năm 2018, chị H vẫn đảm bảo các điều kiện nuôi con và không đến Tòa án trình bày ý kiến, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần; để đảm bảo ổn định chỗ ở và học tập cho cháu Hg, cần tiếp tục giao cháu Hoàng cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện thực tế của các đương sự. Trường hợp chị H có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về tài sản và nợ chung: Anh H không yêu cầu, chị H không có ý kiến nên không xét.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế, khách quan của các đương sự nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh H được ly hôn chị Đinh Thị H.

2. Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 22-10-2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh H phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai số AA/2021/0001692 ngày 27- 5- 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; anh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Mạnh H và chị Đinh Thị H được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Các đương sự
- UBND thị trấn Y B
- VKS huyện Yên Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Bình
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Thị Thanh

